

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp
và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp
Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai
tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Hiệp định Tài trợ số 6074-VN ký ngày 29/9/2017 giữa Hiệp Hội Phát triển Quốc tế (Ngân hàng Thế giới) và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Sổ tay vận hành dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chiến lược đấu thầu dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng Hạng mục Cầu Trắng (Km91+670, Tuyến ĐT.639B); Cầu Dịch Nghi (Km17+415, Tuyến ĐT.634); Cầu Bù Nú (xã Bok Tới, huyện Hoài Ân); Cầu Phú Sơn (Km0+600, Tuyến SH.02); Cầu Suối Sạn (Km1+100, Tuyến ĐH.11) Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng Hạng mục Cầu Trắng (xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước); Cầu An Mỹ (Km45+500, Tuyến ĐT.639); Cầu An Xuyên (Km46+020, Tuyến ĐT.639) và Cầu Xéo (Km20+543, Tuyến ĐT.630), Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Dự toán xây dựng công trình, Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3706/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định;

Theo Văn bản số 4526/UBND-KT ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương bổ sung hạng mục Cầu Ngòi tại Km19+350 và Tuyến đê bao kết hợp kè chắn sóng thuộc Tuyến ĐT.633 (Chợ Gồm – Đê Gi) vào Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 246/TTr-BQL ngày 17/10/2019, kèm theo Thư ngày 14/10/2019 của Nhà tài trợ Ngân hàng Thế giới (WB) về việc không phản đối Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định; ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1219/SGTVT-GT ngày 16/10/2019 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 761/BC-SKHĐT ngày 17/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp.

2. Thuộc dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định.

3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát và Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh, bổ sung: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Giao thông Bình Định.

Nhà thầu phụ lập dự án điều chỉnh, bổ sung hạng mục Cầu Ngòi: Công ty Cổ phần tư vấn T27.

6. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

- Cập nhật chi phí dự toán được phê duyệt ở bước thiết kế bản vẽ thi công tại Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Dự toán xây dựng công trình Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án: Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung – tỉnh Bình Định; bổ sung chi phí và cập nhật lại một số khoản mục thuộc chi phí khác theo các quy định hiện hành.

- Bổ sung thiết hạng mục Cầu Ngòi tại Km19+350 thuộc Tuyến ĐT.633 (Chợ Gồm - Đề Gi).

7. Phương án thiết kế cơ sở điều chỉnh, bổ sung:

a. Hạng mục Cầu Trắng (Km91+670, Tuyến ĐT.639B); Cầu Dịch Nghi (Km17+415, Tuyến ĐT.634); Cầu Bù Nủ (xã Bok Tới, huyện Hoài Ân); Cầu Phú Sơn (Km0+600, Tuyến SH.02); Cầu Suối Sạn (Km1+100, Tuyến ĐH.11) đã được UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Quyết định số 3228/QĐ-UBND ngày 05/9/2017.

b. Hạng mục Cầu Trắng (xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước); Cầu An Mỹ (Km45+500, Tuyến ĐT.639); Cầu An Xuyên (Km46+020, Tuyến ĐT.639) và Cầu Xéo (Km20+543, Tuyến ĐT.630) đã được UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Quyết định số 4842/QĐ-UBND ngày 26/12/2017.

c. Hạng mục Cầu Ngòi tại Km19+350 thuộc Tuyến ĐT.633 (Chợ Gồm - Đề Gi).

- Phần cầu:

Xây dựng cầu bằng BTCT và BTCT DƯL theo Tiêu chuẩn thiết kế cầu TCVN 11823 - 2017.

Tải trọng thiết kế: HL93 + người 3KN/m².

+ Tần suất thiết kế: P1%, sông không thông thuyền.

+ Bề rộng cầu: $B = 0,3m + 1,2m + 9,0m + 1,2m + 0,3m = 12,0m$;

+ Sơ đồ nhịp: $L = 4 \times 33m$. Kết cấu nhịp dầm I33 bằng BTCT DƯL.

+ Chiều dài toàn cầu (tính đến đuôi mố): $L = 143,35m$

+ Lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng.

Kết cấu phần trên:

Kết cấu nhịp: Cầu gồm 4 nhịp dầm BTCT DƯL $L_{\text{dầm}} = 33m$, chiều cao dầm $H_d = 1,65m$. Mặt cắt ngang cầu gồm 5 phiến dầm, cự ly tim dầm $a = 2,4m$. Bê tông dầm 40MPa.

Bản mặt cầu dày tối thiểu 20cm được nối liên tục nhiệt tại trụ T1, T2, và T3. Bê tông bản mặt cầu, dầm ngang 35MPa.

Cáp cường độ cao dùng loại tao 7 sợi, đường kính tao 12,7mm theo tiêu chuẩn ASTM A416 cấp 270 độ chùng thấp hoặc tương đương.

Lớp phủ mặt cầu: Lớp BTN hạt mịn C12.5 dày 7cm trên lớp phòng nước.

Lan can bằng thép mạ tráng kẽm nhúng nóng.

Gối cầu: Gối cao su cốt bản thép.

Khe co giãn: dùng khe co giãn răng lược.

Kết cấu phần dưới:

Mố cầu bằng BTCT 30MPa đổ tại chỗ, móng cọc khoan nhồi $D=1,2m$. Chiều dài cọc dự kiến đối với mố M1 là $L_{dk} = 37m$, đối với mố M2 là $L_{dk} = 39m$.

Trụ cầu và xà mũ trụ cầu bằng BTCT 30MPa đổ tại chỗ, móng cọc khoan nhồi $D = 1,2m$. Chiều dài mỗi cọc dự kiến $L_{dk} = 37m$.

Hạng mục khác:

Gia cố chân khay tứ nón, chân khay gia cố mái taluy đường hai đầu cầu bằng BTXM 16MPa.

Gia cố mái taluy tứ nón, mái taluy đường hai đầu cầu bằng BTXM 16MPa.

- Phần đường đầu cầu:

Xây dựng đường hai bên đầu cầu theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng (theo TCVN 4054-05).

+ Chiều dài đường đầu cầu : $L = 290,30m$

+ Vận tốc thiết kế : $V = 60 \text{ Km/h}$

- + Bề rộng nền đường : $B_n = 9,0m$.
- + Bề rộng mặt đường : $B_m = 7,0m$.
- + Bề rộng lề đường : $B_{lề} = 1,0m \times 2 = 2,0m$.

Kết cấu nền đường, lề đường:

Nền đường bằng cấp phối đồi đầm chặt K95, lớp sát móng mặt đường dày 30cm đầm chặt K98.

Lề đường bằng cấp phối đồi đầm chặt K95.

Kết cấu mặt đường

Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa C12.5 dày 7cm trên lớp BTXM M250 đá 2x4 dày 22cm; gia cố lề kết cấu như mặt đường

Công trình phòng hộ và an toàn giao thông:

Hệ thống công trình phòng hộ và an toàn giao thông thiết kế hoàn chỉnh theo Điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41-2016.

8. Nguyên nhân điều chỉnh, bổ sung:

Bổ sung hạng mục Cầu Ngòi tại Km19+350 thuộc Tuyến ĐT.633 (Chợ Gồm - Đề Gi) vào Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 4526/UBND-KT ngày 02/8/2019; bổ sung và cập nhật lại một số khoảng mục thuộc chi phí khác theo các quy định hiện hành.

9. Giá trị tổng mức đầu tư hạng mục Cầu Ngòi: 57.911.171.000 đồng
(Năm mươi bảy tỷ chín trăm mười một triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng)

TT	Khoảng mục chi phí	TMĐT (đồng)		
		Tổng cộng	Vốn vay WB (đồng)	Đối ứng (đồng)
1	Chi phí xây dựng	43.604.905.000	43.604.905.000	
2	Chi phí quản lý dự án	535.943.000		535.943.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư	2.356.525.000	697.242.000	1.659.283.000
4	Chi phí khác	2.626.882.000	2.087.921.000	538.961.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	5.561.391.000		5.561.391.000
6	Chi phí dự phòng	3.225.525.000	2.783.404.000	442.121.000
	Tổng cộng	57.911.171.000	49.173.472.000	8.737.699.000

10. Giá trị Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh, bổ sung: 178.868.084.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám tỷ, tám trăm sáu mươi tám triệu, không trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị (đồng)		
		TMĐT theo Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/3/2017	TMĐT điều chỉnh bổ sung	Tăng (+); Giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	96.315.949.000	138.573.907.000	42.257.958.000
2	Chi phí quản lý dự án	1.615.481.000	1.818.542.000	203.061.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư	7.481.097.000	8.418.616.000	937.519.000
4	Chi phí khác	7.087.715.000	11.518.403.000	4.430.688.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	2.932.749.000	8.494.140.000	5.561.391.000
6	Chi phí dự phòng	11.543.299.000	10.044.476.000	-1.498.823.000
7	Tổng mức đầu tư	126.976.290.000	178.868.084.000	51.891.794.000

Cơ cấu nguồn vốn đầu tư được tổng hợp bảng sau:

TT	Khoản mục chi phí	Tổng kinh phí (đồng)	Phân theo nguồn vốn	
			Vốn vay WB (đồng)	Đối ứng (đồng)
1	Chi phí xây dựng	138.573.907.000	138.573.907.000	
2	Chi phí quản lý dự án	1.818.542.000		1.818.542.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư	8.418.616.000	2.823.187.000	5.595.428.000
4	Chi phí khác	11.520.353.000	9.047.466.000	2.470.937.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	8.494.140.000		8.494.140.000
6	Chi phí dự phòng	10.044.821.000	9.026.674.000	1.017.802.000
	Tổng cộng	178.868.084.000	159.471.234.000	19.396.849.000

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ưu đãi IDA của Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng trong nước.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2021.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung - tỉnh Bình Định, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng các quy định của Ngân hàng Thế giới (WB) và các quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu.

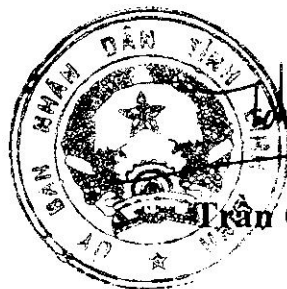
Điều 4. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *lle*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10, K19. *lle*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu
Trần Châu

Dự án thành phần: Sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới một số cầu sập và xuống cấp

(Kèm theo Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

[illegible]